

## VĂN HÓA XIN XĂM GÓC NHÌN VĂN HÓA TÍN NGƯỠNG

**Huỳnh Đông**

Văn hoá xin xăm là một hiện thực tín ngưỡng-tâm linh của người Việt Nam có từ rất lâu đời. Để có điểm nhất quán về việc nhìn nhận, đánh giá đúng đắn về hiện tượng văn hoá khá phổ biến này trong đời sống văn hoá tâm linh của nhân dân hiện nay cũng là một vấn đề đặt ra cho các nhà quản lý văn hoá, các nhà tâm lý học và xã hội học. Bài viết này chỉ đủ khả năng trình bày sơ lược, gợi ý vài nét sơ thảo về hiện tượng này trong văn hoá tâm linh của người Việt xưa và nay.

Ở Hội An quê tôi, vào những ngày tết Nguyên đán, Nguyên tiêu hay những ngày vía Ông, vía Bà<sup>1</sup> hàng năm, người bản xứ cũng như du khách thập phương đến về dâng hương, lễ bái ở các chùa chiền, hội quán đông vui, rộn ràng như trẩy hội. Đó cũng là dịp để du khách thập phương về phố cổ viếng thăm, chiêm ngưỡng vẻ đẹp cổ kính, trang nghiêm, trầm mặc của những ngôi chùa, lăng miếu có tuổi thọ hàng trăm năm mà người Hội An qua bao đời đã dày công tôn tạo, gìn giữ. Đây cũng là dịp để người hành hương thỏa mãn ước nguyện tâm linh vào niềm tin phúc đức, vào những ân trạch tốt đẹp đang mong

đợi mình trong tương lai... Họ đã đến dâng hương lễ bái các đền miếu, hội quán cầu xin một que xăm đầu xuân, rồi để được cúng dường, góp chút công đức vào việc thờ phụng, trùng tu, bảo tồn các di sản văn hóa đó.

Cho đến nay, có thể, các nhà nghiên cứu văn hóa, xã hội hiện đại chưa quan tâm đúng mức đến hiện tượng xin xăm này. Vì thế, khi đọc nhiều sách và tài liệu viết về văn hóa và phong tục Việt Nam, chúng ta vẫn chưa tìm thấy một tác giả nào bàn đến nó với tư cách là một hiện tượng văn hóa của đời sống tinh thần cần nghiên cứu. Có lẽ, khi gạt bỏ các yếu tố cấu trúc tâm lý của người phương Đông trong sinh hoạt các lễ hội tâm linh, ta dễ dàng cho đây là một hiện tượng mê tín dị đoan có nguồn gốc lâu đời từ một nền sản xuất nông nghiệp lạc hậu. Điều đó hẳn đã đúng? Bởi hiện tượng này không chỉ khá phổ biến ở nước ta mà kể cả ở các nước có nền khoa học phát triển như cao như Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc. Đó là những quốc gia có ảnh hưởng từ ba tôn giáo lớn của phương Đông: Phật giáo, Lão giáo và Nho giáo. Vì thế, tôi nghĩ rằng, nó cũng là một vấn đề đặt ra mà những nhà nghiên cứu văn hóa hiện đại cũng cần phải quan tâm và lý giải. Xăm là gì, vì sao nó lại có những tác động và ảnh hưởng nhất định trong sinh hoạt văn hóa, đời sống tinh thần và tâm lý của người hiện đại đến thế?

**Xăm - một hiện tượng tín ngưỡng**

<sup>1</sup> Vía Ông -vía Quan Công tại Chùa Ông Hội An hàng năm vào ngày 16/Giêng âm lịch; vía Bà - vía bà Thiên Hậu tại hội Phúc Kiến và hội quán Ngũ Bang (Hội An) vào ngày 23/3 âm lịch hàng năm của cộng đồng người Hoa.

Tín ngưỡng là niềm tin vào một triết lý siêu hình. Hiện thực của nó là một tương lai được mong đợi. Nơi ấy là siêu thời gian và không gian của thế giới tương lai - Niết Bàn, Tiên giới, Cõi trời, Địa ngục, Kiếp sau... Một khi tương lai siêu hình đó bị (được) đặt trong một niềm tin không có cơ sở khoa học của một triết lý tôn giáo hay không có một giải thích đúng đắn theo kiểu tư duy phổ quát, khoa học, đời thường, thì nó bị quy là mê tín. Hiện tượng xin xăm không thấy ở các tôn giáo khác nhưng bản chất “xăm” thì có như lời tiên tri, sấm ký, cơ bút, lời rao giảng của Thiên sứ... trong kinh sách của các tôn giáo.

Xăm là một biến tấu thuộc phạm trù Chiêm bốc (*chiêm tinh, bói toán*) của người phương Đông, xuất hiện từ rất lâu đời, có thể nói là trong thời kỳ khởi thủy của nền văn minh nông nghiệp. Thời nhà Chu của Trung Hoa cổ đại có hiện tượng Bốc phê, bói cỏ Thi của các hoàng đế, vua chư hầu, đại phu trước khi họ muốn tiến hành chiến tranh với một nước khác hay làm một công việc trọng đại cho quốc gia như trị thủy, xây - dời kinh đô, cúng tế Trời Đất để cầu xin vận nước... Kinh Chu Dịch do Khổng Tử san định, học thuyết Âm dương Ngũ hành của Lão giáo, Nông lịch cổ đại, tín ngưỡng đa thần giáo, bái vật... có thể nói là cơ sở lý luận và thực tiễn của Chiêm tinh và Bói toán học.

Xăm 讖 ( 𠄎 ) xuất phát từ chữ sấm 讖 (*như sấm ký, sấm truyền, sấm Trạng Trình*) đọc trại ra theo âm Hán - Việt. Khi phiên thành chữ Nôm, người Việt đã bỏ bộ ngôn 言 là lời, chỉ giữ lại bộ trúc 竹 là tre (*xem tự dạng ở trên*) để biểu thị rằng nó là một thanh tre, trên có viết những lời sấm (*tiên tri*). Theo tự điển Hán Việt của Thiên Chử “Sấm

(讖) là lời sấm ký, sự chưa xảy mà đã biết trước và nói ra bằng cách bí ẩn, không cho người biết đích ngay, chờ khi sự xảy ra rồi mới biết thế là sấm, như ta nói Sấm ông Trạng Trình vậy.”<sup>2</sup>

Từ nhà Đinh đến nhà Lý (968 - 1225), ở nước ta, đạo Phật được xem như là quốc giáo, giới tăng lữ được kính trọng, họ được tham gia trị chính, những bài thơ, lời kệ của các bậc thiền sư có chứa điều bí ẩn về chính cuộc đời được xem như những lời sấm ký cần được suy nghiệm. Ví dụ bài thơ sau đây được cho là bài thơ sấm, xuất hiện vào năm Giáp Tuất, niên hiệu Thái Bình thứ năm (974) tiên tri về việc Đinh Tiên Hoàng và con là Đinh Liễn bị Đỗ Thích làm chức lại mục ở Đồng Quan giết, rồi sau có người họ Lê lên ngôi thánh minh (Lê Hoàn - Lê Đại Hành): 杜釋 ▪ 丁丁/黎家出聖明/境頭多橫死/道路 ▪ 人行 - Đỗ Thích thí Đinh Đinh/ Lê gia xuất thánh minh/ Cạnh đầu đa hoạnh tử/ Đạo lộ tuyệt nhân hành - Đỗ Thích giết Đinh Đinh/ Nhà Lê hiện thánh minh/Cạnh tranh nhiều kẻ chết/ Đường sá, người vắng tanh<sup>3</sup>. Suy nghiệm về lịch sử triều Đinh - Tiền Lê, ta giả thuyết, nếu bài sấm xuất hiện sau sự kiện, vào khoảng thời Lý thì đó là sự giải thích hiện tượng thời cuộc được quy vào sự thông tuệ huyền bí của cơ trời, làm tăng thêm và củng cố thêm niềm tin của quần chúng vào tín ngưỡng tôn giáo hiện thời; nếu nó xảy ra trước hoặc đồng thời với hiện tượng đã nói trên, thì đây lại là một sự tác động và chuẩn bị tâm lý của xã hội, sẵn sàng ứng xử với hiện tượng do các nhà trị chính, triết giả suy luận về thời cuộc

<sup>2</sup> Thiên Chử, Từ điển Hán Việt, NXB TP.Hồ Chí Minh, trang 637.

<sup>3</sup> Theo Trần Quốc Vượng, Thơ văn Lý - Trần, T.1, NXB KHXH, HN, trang 200

sẽ xảy ra. Ta dễ dàng nhận thấy trong phương thức giành lấy vương triều của Lê Hoàn, Lý Công Uẩn và sau này là Lê Lợi với câu sấm viết bằng mật ong trên lá cây, cho kiến đục rồi thả trôi theo dòng nước “*Lê Lợi vi quân, Nguyễn Trãi vi thần*” của Nguyễn Trãi cũng là một nghệ thuật sắp đặt và chuẩn bị tâm lý ứng xử cho chính trị xã hội theo cách đó. Như cái kiêu đã trình bày ở trên, ta thấy sấm ký dường như xuất hiện nhằm mục đích củng cố niềm tin của quần chúng vào triết lý cơ trời, thiên mệnh, tự nhiên, làm tăng thêm quyền năng cho các bậc triết giả vì họ chính là những người hiểu được thiên lý<sup>4</sup>. Lâu ngày niềm tin ấy trở thành tập quán cố hữu và mạnh nha hình thành như một tín ngưỡng. Từ đó, ta lại thấy xăm mang tính dự báo và tính vận trù. “*Hoành sơn nhất đái vạn đại dung thân*” là lời khuyên của một bậc thức giả, một hiền triết Lão Trang Nguyễn Bình Khiêm - người có nhãn quan chính trị cực kỳ nhạy bén với một Nguyễn Hoàng đang khao khát kiếm chứng ý đồ thoát ly khỏi vòng cương tỏa của họ Trịnh. Để ngày nay người Việt vẫn tự hào về một thuở “*mang gươm đi mở cõi*” hào hùng của cha ông xưa.

### **Xăm - một hiện tượng tâm lý xã hội**

Đâu phải dễ dàng mà người Việt lại có cách ứng xử với truyện Kiều của cụ Nguyễn Du như một công cụ để bói toán, xem quẻ, đoán vận mệnh tương lai. Bởi khi nghiên cứu truyện Kiều ta lại thấy Nguyễn Du không chỉ là một nhà thơ, nhà ngôn ngữ mà ông còn là một nhà tâm lý học và phân tâm học đại tài. Miêu tả nhan sắc của Thúy Vân và Thúy Kiều, Nguyễn Du đã đặt những vần thơ để tiên

đoán về vận mệnh của hai chị em nhà họ Vương: “*...Vân xem trang trọng khác vời/ Khuôn trăng đầy đặn nét ngài nở nang/ Hoa cười ngọc thốt đoan trang/ Mây thua nước tóc tuyết nhường màu da/ Kiều càng sắc sảo mặn mà/ So bề tài sắc lại là phần hơn/ Làn thu thủy nét xuân sơn/ Hoa ghen thua thắm liễu hờn kém xanh...*” cái sự “*đánh ghen*” của Trời xanh đối với sắc đẹp “*mây thua*” và “*tuyết nhường*” của Thúy Vân làm sao kinh hoàng cho bằng cái “*đánh ghen*” của “*Con Tào*” với cái “*Má hồng*” thập thành nhan sắc của nàng Kiều khi mà “*hoa*” phải “*ghen*”, “*liễu*” phải “*hờn*”. “*Ghen*” và “*hờn*” là trạng thái tâm lý dẫn đến hành động đáp trả ghê gớm hơn nhiều với “*thua*” và “*nhường*”. Ấy thế nên nàng Kiều tài sắc mới bầm dập, đoạn trường mười lăm năm trời... Đầu xuân, trong khói hương trầm nghi ngút, bên chung trà ướp sen thơm ngát, ông tôi và mấy cụ bạn lại giữ quyền Kiều ra và bói mấy quẻ đầu năm, rồi nói chuyện thời cuộc, đàm đạo văn chương với nhau. Nét đẹp văn hóa ấy cứ sống mãi trong ký ức tuổi thơ của tôi cho đến tận bây giờ... Ngày nay, nhiều nơi thờ phượng linh hiển cũng thường trích những câu Kiều hay, làm thành những lá xăm, treo trên những cành mai vào những ngày tết, để cho khách thập phương về hái lộc đầu xuân. Đó cũng là một nét văn hóa đáng yêu. Và nó cũng đủ cho ta thấy, một hiện tượng tâm lý khi đã thành thói quen thì nó dễ dàng trở thành một hiện tượng văn hóa không dễ gì bị mai một. Tôi còn nhớ cách đây chừng mười lăm năm, tôi có dịch và hiệu đính giùm một bộ Xăm Ông (*Xăm Quan Thánh*) của chùa Nam Tôn ở Hội An, một ngôi chùa rất nổi tiếng về xin xăm, khách thập phương hằng ngày nườm nượp viếng chùa. Họ đến để cố gắng xin cho được một lá xăm như tìm cho mình một lời tư vấn về vận mệnh, gia đạo, tình duyên trong tương lai. Vì là

<sup>4</sup> Thiên lý: lẽ trời, quy luật vận động của đất trời

người nghiên cứu ngôn ngữ và văn học cổ, có những hiểu biết nhất định về Tâm lý học và Xã hội học, tôi cảm thấy rất thú vị. Tôi nghĩ, loại trừ các yếu tố tâm linh, thì nội dung và lời bàn của những lá xăm thật đáng cho các nhà tư vấn Tâm lý và Xã hội quan tâm nghiên cứu.

### **Xăm - nhà tư vấn Tâm lý - Xã hội huyền bí**

Bộ Xăm Ông gồm có 100 lá, được đánh số từ 1 đến 100, lại chia ra các loại thượng kiết (*tốt nhất*), trung kiết (*tốt vừa*), hạ kiết (*tốt ít*), trung bình (không tốt không xấu, trung hạ (*xấu vừa*), hạ hạ (*rất xấu*). Nội dung xăm là một bài thơ tứ tuyệt, bên cạnh ghi điển tích chính của lá xăm như là một việc “*chỉ sự*”, các điển tích thường lấy trong truyện Hán Sở tranh hùng, Tam quốc chí, hoặc các tác phẩm cổ sử Trung Hoa, để làm thí dụ điển hình. Bên dưới phía phải là “Thánh ý” tức là ý chính của lá xăm, tiếp theo là lời giải của Đông Pha. Chúng tôi nghĩ là của Tô Đông Pha (*Tô Thức*) một nhà thơ nổi tiếng đời Tống, Trung Hoa. Bởi ông là người mà tư tưởng có cả ba khuynh hướng Phật - Lão - Trang. Sau cùng là lời chú thích của Bích Tiên, có thể là của một đạo sỹ có pháp hiệu như vậy. Để minh họa cho những vấn đề đã nêu ở trên, tôi miêu tả lá Xăm số 01, loại Giáp - Giáp, Đại Kiết (*tốt nhất - đánh số theo thập can*). Nội dung xăm viết: “*Nguy nga độc bộ hướng vân gian/ Ngọc điện thiên cung đệ nhất ban/ Phú quý vinh hoa thiên phù như/ Phúc như Đông hải, thọ như san*”. Điển tích được dẫn để chỉ sự: Hán Cao Tổ nhập Quan (*Lưu Bang sau khi cùng Hạng Vũ diệt Tần, sợ ở lại Hàm Dương sẽ bị Hạng Vũ hại, nghe theo lời khuyên của Trương Lương, nên xin vào trấn thủ đất Quan Trung, tức là xứ Ba Thục (tỉnh Tứ Xuyên ngày nay)*). Giống với câu chuyện của chúa Nguyễn Hoàng ở trên, quẻ này nói việc Lưu Bang đã vào

được Quan Trung, từ đây là hổ đã về rừng, rất thuận lợi, rất tốt cho vận mệnh của người xin được quẻ này). Thánh ý của quẻ viết: “*Công danh toại, phúc thọ toàn, tụng hữu lý, bệnh tức thuyên, tang ma thực, hôn nhân viên, dựng sinh tử, hành nhân hoàn*” (*Công danh thì toại chí nguyện, phước lộc vẹn toàn, bệnh thì mau khỏi, dâu tằm chín tốt, hôn nhân đoàn tụ, có thai thì sinh con trai, người đi xa thì sẽ sớm về*). Lời giải của Đông Pha là một bài thơ bát cú cổ phong: “*Vân gian độc bộ/ Bạt tụy siêu quần/ Danh đăng giáp đệ/ Đàm tiếu công huân/ Chung thân quang hiển/ Giai thiên sở tương/ Lộc hậu thọ cao/ Ý xung mưu chí*”. (*Đường mây thênh thang/ Vượt trội hơn người/ Danh đề bảng hổ/ Được ghi công trạng/ Vinh hiển cả đời/ Cùng như đất trời/ Giàu có sống lâu/ Đạt được mưu chí*). Lời chú thích của Bích Tiên viết là một bài thơ ngũ ngôn tứ tuyệt: “*Nguyệt lý phân đơn quế/ Thành danh bộ ngọc kì/ Cầu vọng giai xứng ý/ Vạn sự túc vô nghi*” (*Trăng đêm vịn cành quế/ Nói danh chốn kinh kì/ Cầu mong đều toại ý/ Vạn sự tốt không nghi*)<sup>5</sup>

Tùy vào nội dung, sự tích, thánh ý, giải nghĩa và chú thích của lá xăm, với một người bàn xăm (*giải quẻ*) uyên bác về tâm thuật và Phật - Lão - Nho, họ có thể tư vấn cho người xin xăm về quy luật ngũ hành, âm dương, nhân quả, thiện đức, nên làm gì và không nên làm gì vào thời gian nào, phải chuẩn bị tinh thần ra sao và thái độ ứng xử với việc xấu, việc tốt như thế nào. Nếu bạn là một người đang lâm vào hoàn cảnh bi quan, chán chường, đang mắc vào một chuyện rắc rối... rút được lá xăm với nội dung thế này, với lời bàn hay và đặc ý như kia, thì làm sao nó lại không mang đến cho bạn một niềm lạc quan, một trạng thái tâm lý nhẹ nhàng, và trong tâm trí bạn mọi gian

<sup>5</sup> Các lời dịch là của người viết

khổ, vất vả, sự rối rắm đang chờ bạn kia có lẽ cũng sẽ nhẹ đi phần nào. Bạn lại có dịp suy nghiệm và tin tưởng vào lời khuyên của quê xấm. Hẳn bạn sẽ nhìn cuộc đời lạc quan hơn, vì có niềm hy vọng đang chờ bạn phía trước. Khi bạn tin vào điều đó, cuộc sống và hoạt động của bạn có lẽ sẽ tích cực hơn. Tôi đã từng có cảm giác như thế!

**Chúng ta sẽ ứng xử như thế nào với hiện tượng văn hóa này**

Đây là một câu hỏi mở. Những vấn đề tôi đã viết ra ở trên, là những chuyện có thật ở thành phố cổ, quê hương tôi. Thói quen đi “*hái lộc đầu năm, xin xấm ngày tết*” đã ăn sâu vào trong sinh hoạt văn hóa của mọi tầng lớp nhân dân ở nhiều địa phương từ rất lâu đời. Nó đã trở thành một nếp sinh hoạt của đời sống tinh thần với đủ sắc màu phong phú. Bởi bên cạnh truyền thống thờ cúng tổ tiên, người Việt rất giàu có về đời sống tinh thần, tâm linh và tín ngưỡng... Cái không khí trong lành, cảnh sắc tươi đẹp của ngày xuân như làm cho con người thêm tràn đầy sức sống. Và để tích lũy năng lượng tinh thần

bắt đầu một công việc mới, người ta lại muốn tìm đến những lời động viên, lời khuyên để tìm điểm tựa tích cực trong tâm lý của mình, nhưng hiện nay chúng ta quá thiếu vắng những nhà tư vấn tâm lý và xã hội. Vì thế cho nên, ngày xuân bên chung trà thơm, bên ly rượu ngọt ngào bàn mấy lá xấm của con cháu đi hái lộc mang về cũng là một thú vui tao nhã của các cụ già xưa. Những lời khuyên ăn ngay, nói thật, giữ uy tín trong công ăn việc làm, không tham lam của người của đời, biết nhẫn nại, biết phần đầu, biết vượt qua, chuyên cần vào công việc và học tập để đạt được thành công trong cuộc sống của những lá xấm luôn vẫn là những lời khuyên bổ ích với chúng ta. Cơ quan quản lý cần kiên trì vận động các cơ sở thờ tự và người dân (có nhu cầu xin xấm) tránh xa xu hướng “mê tín” hay xu hướng “thương mại hóa” hiện tượng xin xấm



Lễ Nguyên Tiêu ở Quan Công miếu, ảnh Hồng Việt - 2013